

Bản án số: **411/2019/DS-ST**

Ngày: **17/10/2019.**

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hoàng Vương.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Quang Mẫn**

2. Bà **Đặng Mỹ Hạnh**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 197/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3777/2019/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 4590/2019/QĐST-DS ngày 17 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.**

Trụ sở: 89 L, phường X quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: 165-167-169 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Đoàn Anh Tuấn**, sinh năm 1994. Văn bản ủy quyền số 02/2019/UQ-GDDK-TDTD ngày 18/3/2019 – (có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông **Võ Văn C**, sinh năm 1973 – (vắng mặt).

Địa chỉ: 461 C, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, các bản khai và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn Ông Đoàn Anh Tuấn trình bày:*

Vào ngày 21/5/2014 ông Võ Văn C có ký Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số hiệu hồ sơ: No 106845 (Hợp đồng tín dụng số 20140602-200005-0001) với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V vay số tiền là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn) với lãi suất thỏa thuận 3.72%/tháng

để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Võ Văn C có trách nhiệm thanh toán số tiền 38.351.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng. Trong 23 tháng đầu, mỗi tháng phải trả số tiền là 1.598.000 đồng, tháng cuối cùng phải trả 1.597.000 đồng. Thanh toán vào ngày 02 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 02/7/2014.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 12.784.000 đồng. Kể từ ngày 27/4/2015 ông Võ Văn C không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay dù Ngân hàng đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán.

Do ông Võ Văn C đã trễ hạn thanh toán. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn C thanh lý hợp đồng trả một lần cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ. Tạm tính đến ngày xét xử:

- Toàn bộ khoản nợ gốc: 18.967.952 đồng.

- Toàn bộ khoản nợ lãi: 6.599.048 đồng.

Tổng cộng: 25.567.000 đồng.

Yêu cầu khởi kiện: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán một lần toàn bộ số nợ gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày xét xử tổng cộng là 25.567.000 đồng.

* Bị đơn là ông Võ Văn C đã được Tòa án thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không có lý do và không có yêu cầu phản tố.

Nguyên đơn có đơn đề nghị ngày 23 tháng 7 năm 2019 yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến như sau:**

1. Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm, nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về nội dung: Căn cứ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 106845 (Hợp đồng tín dụng số 20140602-200005-0001) được giao kết ngày 21/5/2014; bảng kê chi tiết dư nợ chưa thanh toán của khách hàng Võ Văn C do Ngân hàng Thương mại Cổ phần V sao kê, xác định số tiền nợ gốc bị đơn còn nợ nguyên đơn là 18.967.952 đồng và lãi là 6.599.048 đồng, tổng cộng là 25.567.000 đồng là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở các chứng cứ hiện có, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có đơn khởi kiện ông Võ Văn C yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ phát sinh từ Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, đây là tranh chấp hợp đồng dân sự. Bị đơn là ông Võ Văn C cư trú tại Quận 1. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Ngày 23 tháng 7 năm 2019 nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt tại các phiên tòa xét xử vụ án, do đó Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3]. Theo kết quả xác minh ngày 5/6/2019 của Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Võ Văn C, sinh năm 1973, có đăng ký hộ khẩu thường trú và có thực tế cư trú tại địa chỉ số 461 C, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị đơn ông Võ Văn C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Văn bản tố tụng, nhưng đều vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã triệu tập xét xử lần thứ hai, nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4]. Về nội dung khởi kiện, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn C thanh toán số nợ gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày xét xử bao gồm:

- Nợ gốc: 18.967.952 đồng.

- Nợ lãi: 6.599.048 đồng.

Tổng cộng: 25.567.000 đồng.

[5]. Xét thấy: Ngày 21/5/2014 Ngân hàng Thương mại Cổ phần V chi nhánh Hàm Nghi và ông Võ Văn C có giao kết hợp đồng tín dụng theo Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 106845 (Hợp đồng tín dụng số 20140602-200005-0001). Việc ký kết hợp đồng đã được hai bên tuân thủ đúng pháp luật về hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã không thanh toán số tiền nợ gốc là 18.967.952 đồng và tiền lãi phát sinh.

[6]. Căn cứ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 106845 (Hợp đồng tín dụng số 20140602-200005-0001) được giao kết ngày 21/5/2014; bảng kê chi tiết dư nợ chưa thanh toán của khách hàng Võ Văn C do Ngân hàng Thương mại Cổ phần V sao kê, xác định số tiền nợ gốc bị đơn còn nợ nguyên đơn là 18.967.952 đồng.

Về lãi suất: Căn cứ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 106845 (Hợp đồng tín dụng số 20140602-200005-0001), lãi suất cho vay được theo Hợp đồng tín dụng là 3,75%.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án Bảng chi tiết tính lãi là có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán lãi tính đến ngày xét xử là 6.599.048 đồng

[7]. Từ những nhận định trên căn cứ các Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền còn nợ gồm: Nợ gốc: 18.967.952 đồng, 6.599.048 đồng, tổng cộng là 25.567.000 đồng.

[8]. Về thời hạn thanh toán:

Xét, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần số tiền nợ gốc và lãi ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ nội dung thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 27/4/2015. Căn cứ Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, xét yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[9]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch tính trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471, 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí; Luật Thi hành án Dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Võ Văn C phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tiền nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày xét xử của Hợp đồng tín dụng số 20140602-200005-0001 ngày 21/5/2014. Tổng cộng là 25.567.000 đồng (hai mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng chẵn), [Trong đó: Nợ gốc: 18.967.952 (mười tám triệu, chín trăm sáu mươi bảy nghìn, chín trăm năm mươi hai) đồng, Lãi: 6.599.048 (Sáu triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn, không trăm bốn mươi tám) đồng].

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bên thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 18/10/2019, ông Võ Văn C phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn quy định tại bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V cho đến khi ông Chánh trả dứt nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

3.1 Ông Võ Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.278.350 (một triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn, ba trăm năm mươi) đồng.

3.2 Ngân hàng Thương mại Cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 639.175 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0007412 ngày 22/4/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.1;
- Chi cục THA Dân sự Q.1;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương